



Nội dung

I. HÓA ĐƠN

- Công văn số 812/TCT-DNL ngày 13/3/2019 của Tổng cục Thuế về ngày lập và ký duyệt trên hóa đơn điện tử theo Thông tư số 32/2011/TT-BTC
- Công văn số 4861/TCT-CS ngày 4/12/2018 của Tổng cục Thuế về việc báo cáo tình hình sử dụng hóa đơn

II. THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG

- Công văn số 10350/CT-TTHT ngày 20/3/2019 của Cục Thuế TP. Hà Nội về thuế suất thuế GTGT đối với hàng hóa gia công chuyển tiếp

III. THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN

- Công văn số 1285/TCT-DNNCN ngày 8/4/2019 của Tổng cục Thuế về việc xác định số thuế TNCN được giảm tại khu kinh tế năm 2018
- Công văn số 77326/CT-TTHT ngày 21/11/2018 của Cục Thuế TP. Hà Nội về hóa đơn, thuế TNCN đối với quà tặng

IV. THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP

- Công văn số 566/TCT-DNL ngày 22/2/2019 của Tổng cục Thuế về việc khấu hao tài sản cố định

V. THUẾ NHÀ THẦU

- Công văn số 9343/CT-TTHT ngày 13/3/2019 của Cục Thuế TP. Hà Nội về thuế nhà thầu đối với chi phí chuyển khoản ngân hàng.
- Công văn số 11232/CT-TTHT ngày 25/3/2019 của Cục Thuế TP. Hà Nội về chính sách thuế nhà thầu đối với hoạt động nhập khẩu phần mềm.

VI. KHÁC

- Công văn số 1521/NHNN-QLNH ngày 13/3/2019 của Ngân hàng Nhà nước về việc thanh toán tiền vào tài khoản Văn phòng đại diện của tổ chức nước ngoài



I. HÓA ĐƠN

Công văn số 812/TCT-DNL ngày 13/3/2019 của Tổng cục Thuế về ngày lập và ký duyệt trên hóa đơn điện tử theo Thông tư số 32/2011/TT-BTC

Theo trình bày của Công ty, thì đối với hoạt động bán hàng tại Công ty xi măng Nghi Sơn thông thường ngày lập và ngày ký trên hóa đơn điện tử sẽ cùng ngày. Tuy nhiên, do hoạt động bán hàng được thực hiện trong cả 3 ca liên tục cả ngày đêm trên phần mềm in hóa đơn điện tử của VNPT, nên sẽ có tình trạng một số ít hóa đơn có ngày phê duyệt sau ngày lập hóa đơn, do khi lập hóa đơn điện tử và gửi cho người mua vào trước 24h của ngày hôm trước, người mua thực hiện ký điện tử trên hóa đơn điện tử nhận được và gửi cho người bán hóa đơn điện tử có đủ chữ ký điện tử của người mua và người bán thông qua hệ thống của tổ chức trung gian cung cấp giải pháp hóa đơn điện tử vào sau 00h rơi vào ngày hôm sau.

Căn cứ vào qui định của pháp luật về khởi tạo, phát hành và sử dụng hóa đơn điện tử nêu trên và mô hình hoạt động bán hàng của Công ty trong quá trình sản xuất kinh doanh và kê khai thuế, Tổng cục Thuế đồng ý với đề xuất của Công ty căn cứ ngày lập trên hóa đơn điện tử là ngày xác định nghĩa vụ kê khai, nộp thuế và hạch toán theo quy định.

Công văn số 4861/TCT-CS ngày 4/12/2018 của Tổng cục Thuế về việc báo cáo tình hình sử dụng hóa đơn

Theo Công văn này, trường hợp nếu doanh nghiệp nộp thông báo phát hành hóa đơn trong quý 1 năm 2018 nhưng đăng ký thời điểm bắt đầu sử dụng hóa đơn là từ quý 2 năm 2018 thì không phải nộp báo cáo hóa đơn của quý 1.

Theo đó công ty không bị xử phạt đối với hành vi không nộp báo cáo hóa đơn quý 1.

II. THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG

Công văn số 10350/CT-TTHT ngày 20/3/2019 của Cục Thuế TP. Hà Nội về thuế suất thuế GTGT đối với hàng hóa gia công chuyển tiếp

Hàng hóa gia công chuyển tiếp thuộc đối tượng được hưởng thuế GTGT 0% theo quy định tại thông tư 219/2013/TT-BTC nếu đáp ứng điều kiện về hợp đồng gia công chuyển tiếp theo pháp luật quản lý ngoại thương và có đủ các hồ sơ, chứng từ sau:

- + Hợp đồng gia công xuất khẩu và phụ kiện hợp đồng (nếu có) ký với nước ngoài, trong đó ghi rõ cơ sở nhận hàng tại Việt Nam.
- + Hóa đơn GTGT ghi rõ giá gia công và số lượng hàng gia công trả nước ngoài và tên cơ sở nhận hàng theo chỉ định của phía nước ngoài.
- + Phiếu chuyển giao sản phẩm gia công chuyển tiếp có đủ xác nhận của bên giao, bên nhận sản phẩm gia công và xác nhận của Hải quan quản lý hợp đồng gia công chuyển tiếp.
- + Chứng từ thanh toán qua ngân hàng.



Nếu thiếu một trong các hồ sơ, chứng từ kể trên, hàng hóa gia công chuyển tiếp sẽ phải tính nộp thuế GTGT như hàng hóa tiêu thụ nội địa.

Theo Điều 43 Nghị định 69/2018/NĐ-CP, "gia công chuyển tiếp" được hiểu là:

+ Sản phẩm gia công của hợp đồng gia công này được sử dụng làm nguyên liệu gia công cho hợp đồng gia công khác tại Việt Nam.

+ Sản phẩm gia công của hợp đồng gia công công đoạn trước được giao cho thương nhân theo chỉ định của bên đặt gia công cho hợp đồng gia công công đoạn tiếp theo.

III. THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN

Công văn số 1285/TCT-DNNCN ngày 8/4/2019 của Tổng cục Thuế về việc xác định số thuế TNCN được giảm tại khu kinh tế năm 2018

Khác với các năm trước, kể từ 10/7/2018, người lao động làm việc trong khu kinh tế (KTT) sẽ phải nộp đủ 100% thuế TNCN, không còn được giảm 50% thuế do Nghị định 82/2018/NĐ-CP đã bỏ chính sách này.

Như vậy, năm 2018, những người lao động làm việc trong khu kinh tế chỉ được giảm thuế TNCN từ ngày 1/1/2018 đến ngày 9/7/2018, giai đoạn sau đó không được giảm.

Số thuế TNCN được giảm năm 2018 tính theo công thức như sau:

Thuế được giảm = Tổng số thuế phải nộp trong năm x [(Thu nhập chịu thuế tại KKT từ 1/1/2018 - 9/7/2018)/(Tổng thu nhập chịu thuế trong năm)] x 50%.

* Tổng số thuế phải nộp trong năm: được xác định trên cơ sở thu nhập chịu thuế từ tiền lương, tiền công phát sinh trong năm tính thuế.

* Tổng thu nhập chịu thuế trong năm: là thu nhập chịu thuế từ tiền lương, tiền công nhận được bao gồm cả thu nhập trong và ngoài khu kinh tế (nếu có).

Công văn số 77326/CT-TTHT ngày 21/11/2018 của Cục Thuế TP. Hà Nội về hóa đơn, thuế TNCN đối với quà tặng

Trường hợp cá nhân là người lao động trong Chi nhánh được Chi nhánh tặng quà bằng hiện vật, nếu quà tặng cho người lao động là chứng khoán, phần vốn góp, bất động sản hoặc tài sản bất buộc đăng ký quyền sở hữu (xe ô tô, xe máy, tàu thuyền...) thì khi tặng phải khấu trừ thuế TNCN.

Ngược lại, nếu tặng hàng hóa khác thì Chi nhánh không phải tính thuế.



IV. THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP

Công văn số 566/TCT-DNL ngày 22/2/2019 của Tổng cục Thuế về việc khấu hao tài sản cố định (TSCĐ)

Trường hợp Công ty có TSCĐ hữu hình tự xây dựng hoặc do đầu tư xây dựng cơ bản hình thành theo phương thức giao thầu, đã đưa vào sử dụng nhưng **chưa** thực hiện quyết toán thì doanh nghiệp hạch toán nguyên giá theo giá tạm tính và điều chỉnh sau khi quyết toán công trình hoàn thành.

Việc trích khấu hao TSCĐ được căn cứ từ ngày Công ty thực hiện ghi sổ hạch toán tăng TSCĐ theo quy định hiện hành về chế độ kế toán doanh nghiệp.

V. THUẾ NHÀ THẦU

Công văn số 9343/CT-TTHT ngày 13/3/2019 của Cục Thuế TP. Hà Nội về thuế nhà thầu đối với chi phí chuyển khoản ngân hàng.

Trường hợp ngân hàng nước ngoài liên kết với ngân hàng Việt Nam cung cấp dịch vụ chuyển tiền cho doanh nghiệp ở Việt Nam ra nước ngoài thì khoản phí chuyển tiền mà ngân hàng nước ngoài nhận được phải chịu thuế nhà thầu.

Ngân hàng Việt Nam có trách nhiệm khấu trừ, nộp thay thuế nhà thầu khi trích tiền từ tài khoản của khách hàng để trả phí dịch vụ cho ngân hàng nước ngoài.

Công văn số 11232/CT-TTHT ngày 25/3/2019 của Cục Thuế TP. Hà Nội về chính sách thuế nhà thầu đối với hoạt động nhập khẩu phần mềm.

Trường hợp Công ty ký hợp đồng với công ty ở Nhật Bản (không có cơ sở thường trú ở Việt Nam) để mua bản quyền phần mềm có kèm vật trung gian chứa đựng phần mềm (USB) theo quy định của pháp luật được thực hiện tại Việt Nam thì thu nhập từ bản quyền phần mềm, chuyển nhượng USB nêu trên của công ty ở Nhật Bản thuộc đối tượng chịu thuế nhà thầu tại Việt Nam. Công ty có trách nhiệm khai, khấu trừ, nộp thay thuế nhà thầu cho công ty ở Nhật Bản như sau:

- Thuế GTGT: bản quyền phần mềm theo quy định của pháp luật thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT. Thuế GTGT đối với hoạt động chuyển nhượng USB chứa đựng phần mềm thuộc đối tượng chịu thuế 2%.

- Thuế TNDN: Trường hợp hợp đồng tách riêng được giá trị bản quyền phần mềm và giá trị chuyển nhượng USB chứa đựng phần mềm thì áp dụng tỷ lệ (%) thuế TNDN tính trên doanh thu tính thuế đối với cung cấp hàng hóa (USB) là 1%, đối với giá trị bản quyền phần mềm là 10%.



VI. KHÁC

Công văn số 1521/NHNN-QLNH ngày 13/3/2019 của Ngân hàng Nhà nước về việc thanh toán tiền vào tài khoản Văn phòng đại diện (VPĐD) của tổ chức nước ngoài

Theo Điều 30 Nghị định 07/2016/NĐ-CP, VPĐD nước ngoài chỉ được thực hiện chức năng liên lạc, tìm hiểu thị trường, xúc tiến thương mại, không được thực hiện các hoạt động kinh doanh tại Việt Nam nên sẽ không phát sinh các nguồn thu hợp pháp từ kinh doanh để chuyển vào tài khoản bằng đồng Việt Nam của Văn phòng.

Do đó, Công ty ở nước ngoài không được chỉ định các Công ty Việt Nam thanh toán tiền hàng vào tài khoản của VPĐD, bao gồm cả tài khoản bằng đồng Việt Nam hay tài khoản ngoại tệ.

**Các từ viết tắt**

TNDN	Thuế thu nhập doanh nghiệp	CTLD	Công ty liên doanh
TNCN	Thuế thu nhập cá nhân	TNHH	Trách nhiệm hữu hạn
GTGT	Thuế GTGT	UBND	Ủy ban Nhân dân
TNT	Thuế nhà thầu	BTC	Bộ Tài Chính
TSCĐ	Tài sản cố định	BCT	Bộ Công Thương
TCT	Tổng Cục Thuế	BLĐTBXH	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội
DNCX	Doanh nghiệp chế xuất	BKHĐT	Bộ Kế hoạch và Đầu tư
KCX	Khu chế xuất	CV	Công văn
SĐĐNN	Sử dụng đất nông nghiệp	NHNN	Ngân hàng Nhà nước
KCN	Khu công nghiệp	NTNN	Nhà thầu nước ngoài



I-GLOCAL CO., LTD.

VINA BOOKKEEPING CO., LTD

Ho Chi Minh City Office

14th Floor, TNR Tower, 180-192 Nguyen Cong Tru, District 1, HCMC, Vietnam

Tel: +84 28 3827 8096 Fax: +84 28 3827 8097

Takayuki Jitsuhara (真原): takayuki.jitsuhara@i-glocal.com

Vo Tan Huu: vo.tan.huu@i-glocal.com

Tran Nguyen Trung: tran.nguyen.trung@i-glocal.com

Cao Hoang Vuong: cao.hoang.vuong@i-glocal.com

Tran Cong Hung: tran.cong.hung@i-glocal.com

Duong Quynh Nga: duong.quynh.nga@vinabookkeeping.com

Hanoi Office

R.1206, 12th Floor, Indochina Plaza Hanoi Tower, 241 Xuan Thuy, Cau Giay Dist., Hanoi, Vietnam

Tel: +84 4 2220 0334 Fax: +84 4 2220 0335

Naoki Fukumoto (福本): naoki.fukumoto@i-glocal.com

Ta Huong Ly: ta.huong.ly@i-glocal.com

Nguyen Thi Dung: nguyen.thi.dung@vinabookkeeping.com

Website: <http://www.i-glocal.com>

<http://www.vinabookkeeping.com>